

Số: 460 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số
thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền
của Ủy ban nhân dân thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng
Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ
tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính
bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ
Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 48/2022/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải
Phòng;*



Xét ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 2986/SNV-TCBC&TCPCP ngày 27 tháng 12 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 14/TTr-STNMT ngày 10 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể như sau:

1. Đăng tải nội dung tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật doanh nghiệp theo quy định của pháp luật) và gửi kết quả tham vấn cho chủ dự án; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của Ủy ban nhân dân thành phố (ngoài phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế) theo quy định của pháp luật; cụ thể: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ phận “Một cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; xem xét, kiểm tra hồ sơ; thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng thẩm định; kiểm tra, khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án, lấy ý kiến tổ chức chuyên gia; tổ chức họp thẩm định; thông báo bằng văn bản về kết quả thẩm định tới tổ chức, cá nhân; rà soát hồ sơ sau khi chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Tổ chức thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố; cụ thể: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường tại Bộ phận “Một cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; xem xét, kiểm tra hồ sơ; thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng thẩm định; lấy ý kiến tổ chức chuyên gia; tổ chức khảo sát thực tế; tổ chức họp thẩm định; thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định tới tổ chức, cá nhân; rà soát hồ sơ sau khi tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung; hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

3. Tổ chức thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố (ngoài phạm vi khu công nghiệp, khu kinh tế), cụ thể: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường tại Bộ phận “Một cửa” của Sở Tài nguyên và Môi trường

hoặc trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; xem xét, kiểm tra hồ sơ; thẩm định hồ sơ, thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ thẩm định, Đoàn kiểm tra; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia; tổ chức khảo sát thực tế; tổ chức họp thẩm định, kiểm tra; thông báo bằng văn bản kết quả thẩm định; rà soát hồ sơ sau khi tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại Giấy phép môi trường.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện đăng tải nội dung tham vấn báo cáo đánh giá tác động môi trường trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 34 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 13 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022; công khai danh sách Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022. Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Chủ dự án.

2. Tổ chức thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Điều 13 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022. Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

3. Tổ chức thẩm định, kiểm tra hồ sơ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường theo quy định tại Điều 29, Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Điều 18 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sau khi hoàn thành công tác thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường theo quy định; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

4. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền.

5. Thông báo rộng rãi các nội dung được ủy quyền tại Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tư pháp; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng Sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch;
- PCT TT Lê Anh Quân;
- Đài PT&TH HP;
- Báo HP, Chuyên đề ANHP;
- Công Thông tin điện tử TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: KSTTHC, NCKTGS, NNTNMT;
- CV: MT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân